

178 (2)

CHÍNH PHỦ

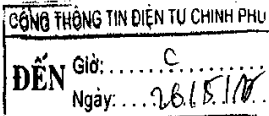
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 67/2017/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 25 tháng 5 năm 2017

NGHỊ ĐỊNH

**Quy định xử phạt vi phạm hành chính
trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí**



Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật dầu khí ngày 06 tháng 7 năm 1993; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật dầu khí ngày 09 tháng 6 năm 2000; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật dầu khí ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật an toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phòng cháy và chữa cháy ngày 12 tháng 7 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy ngày 22 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Chính phủ ban hành Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị định này quy định về hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí.

2. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này bao gồm:

- a) Hành vi vi phạm quy định về hoạt động tìm kiếm, thăm dò, khai thác dầu khí;
- b) Hành vi vi phạm quy định về an toàn, an ninh và môi trường trong lĩnh vực dầu khí;
- c) Hành vi vi phạm quy định về chế độ báo cáo, cung cấp thông tin và các quy định khác về quản lý nhà nước trong lĩnh vực dầu khí;
- d) Hành vi vi phạm quy định về điều kiện kinh doanh xăng dầu;
- đ) Hành vi vi phạm quy định về kinh doanh xăng dầu;
- e) Hành vi vi phạm quy định về điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (sau đây khí dầu mỏ hoá lỏng gọi tắt là LPG);
- g) Hành vi vi phạm quy định về kinh doanh LPG; vi phạm quy định về chai LPG và LPG chai;
- h) Hành vi vi phạm quy định về điều kiện kinh doanh khí thiên nhiên hoá lỏng (sau đây khí thiên nhiên hoá lỏng gọi tắt là LNG);
- i) Hành vi vi phạm quy định về kinh doanh LNG;
- k) Hành vi vi phạm quy định về điều kiện kinh doanh khí thiên nhiên nén (sau đây khí thiên nhiên nén gọi tắt là CNG);
- l) Hành vi vi phạm quy định về kinh doanh CNG;
- m) Các hành vi vi phạm khác trong hoạt động kinh doanh khí.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân Việt Nam thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này.
2. Tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này trên lãnh thổ Việt Nam.
3. Những người có thẩm quyền kiểm tra, lập biên bản vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính, xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này.

4. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc xử phạt vi phạm hành chính.

Điều 3. Hình thức xử phạt vi phạm hành chính và biện pháp khắc phục hậu quả

1. Hình thức xử phạt chính:

Đối với mỗi hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí, tổ chức, cá nhân vi phạm phải chịu hình thức xử phạt chính là phạt tiền. Mức phạt tiền tối đa đối với lĩnh vực thăm dò, khai thác dầu khí là 1.000.000.000 đồng đối với cá nhân và 2.000.000.000 đồng đối với tổ chức; mức phạt tiền tối đa trong kinh doanh xăng dầu và khí là 100.000.000 đồng đối với cá nhân và 200.000.000 đồng đối với tổ chức.

2. Hình thức xử phạt bổ sung:

Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, tổ chức, cá nhân vi phạm còn bị áp dụng một hoặc các hình thức xử phạt bổ sung sau:

a) Tước quyền sử dụng Giấy phép kinh doanh xuất khẩu, nhập khẩu xăng dầu; Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối xăng dầu; Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu; Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu; Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu; Giấy chứng nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu LPG; LNG; CNG; Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối LPG; LNG; CNG; Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai; Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG; CNG; LPG vào phương tiện vận tải; Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG; LNG; CNG; Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG; Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai; Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, sửa chữa chai chứa LPG; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kiểm định chai chứa LPG từ 01 tháng đến 03 tháng hoặc đình chỉ hoạt động từ 01 tháng đến 03 tháng;

b) Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính;

c) Trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đối với người nước ngoài có hành vi vi phạm hành chính.

3. Ngoài hình thức xử phạt chính và hình thức xử phạt bổ sung, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, tổ chức, cá nhân vi phạm còn bị áp dụng một hoặc nhiều biện pháp khắc phục hậu quả sau đây:

- a) Buộc tháo dỡ công trình hoặc khôi phục lại tình trạng ban đầu;
- b) Buộc tháo dỡ công trình, phần công trình xây dựng không có giấy phép hoặc xây dựng không đúng với giấy phép; buộc tháo dỡ trạm nạp, trạm cấp LPG, LNG, CNG;
- c) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm hành chính;
- d) Buộc đưa ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc tái xuất hàng hoá là xăng dầu, khí;
- đ) Buộc kiểm định và đăng ký máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn nạp LNG vào phương tiện vận tải theo quy định; buộc kiểm định theo quy định các bồn chứa LNG, CNG thiết bị phụ trợ tại các cơ sở vật chất kinh doanh LNG, CNG;
- e) Buộc thu hồi chai LPG;
- g) Buộc hoàn trả tiền ký cược cho khách hàng khi khách hàng không còn nhu cầu sử dụng chai LPG.

Điều 4. Nguyên tắc áp dụng mức phạt tiền trong xử phạt vi phạm hành chính, thẩm quyền xử phạt

1. Mức phạt tiền quy định tại Nghị định này là áp dụng đối với tổ chức. Đối với cá nhân có cùng hành vi vi phạm, mức phạt tiền bằng một nửa đối với tổ chức.

2. Thẩm quyền phạt tiền của những người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính quy định tại Nghị định này là thẩm quyền áp dụng đối với một hành vi vi phạm hành chính của tổ chức.

Điều 5. Áp dụng các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính có liên quan

Các hành vi vi phạm quy định về đo lường, chất lượng; đăng ký kinh doanh; kế hoạch và đầu tư; phòng cháy và chữa cháy; bảo vệ môi trường; an toàn, vệ sinh lao động và các hành vi khác có liên quan trong lĩnh vực dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí thì áp dụng Nghị định của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính có liên quan để xử phạt.

Chương II **HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH, HÌNH THỨC XỬ PHẠT VÀ** **BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẬU QUẢ TRONG LĨNH VỰC DẦU KHÍ**

Mục 1 **HÀNH VI VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ HOẠT ĐỘNG TÌM KIẾM,** **THĂM DÒ VÀ KHAI THÁC DẦU KHÍ**

Điều 6. Hành vi vi phạm quy định về hoạt động tìm kiếm, thăm dò dầu khí

1. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi không lập chương trình công tác năm tương ứng gửi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền theo từng giai đoạn phù hợp với cam kết trong hợp đồng dầu khí về thời hạn, nội dung công việc, tài chính.

2. Phạt tiền từ 60.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với hành vi đưa công trình khai thác ngoài khơi vào vận hành nhưng chưa được cơ quan có thẩm quyền chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và môi trường theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

3. Phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng đối với hành vi không nộp tài liệu và mẫu vật thu được trong quá trình khoan cho cơ quan có thẩm quyền.

4. Phạt tiền từ 300.000.000 đồng đến 400.000.000 đồng đối với hành vi kéo dài thời hạn của giai đoạn tìm kiếm, thăm dò khi cơ quan có thẩm quyền chưa cho phép mà chưa phát sinh các nguồn lợi hoặc số tiền thu lợi bất chính dưới 100.000.000 đồng.

5. Phạt tiền từ 400.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng đối với hành vi khoan ra ngoài diện tích hợp đồng dầu khí khi cơ quan có thẩm quyền chưa cho phép mà chưa phát sinh các nguồn lợi hoặc số tiền thu lợi bất chính dưới 100.000.000 đồng.

6. Phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 600.000.000 đồng đối với hành vi giữ lại diện tích phát hiện khí có khả năng thương mại khi chưa được sự chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ mà chưa phát sinh các nguồn lợi hoặc số tiền thu lợi bất chính dưới 100.000.000 đồng.

7. Phạt tiền từ 600.000.000 đồng đến 800.000.000 đồng đối với hành vi tiến hành hoạt động tìm kiếm, thăm dò dầu khí khi hợp đồng dầu khí chưa được các cấp có thẩm quyền phê duyệt mà chưa phát sinh các nguồn lợi hoặc số tiền thu lợi bất chính dưới 100.000.000 đồng.